

12. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LẠC L17

Nguyễn Văn Thắng*, Nguyễn Thị Yến, Trần Đình Long,
Nguyễn Thị Chinh, Nguyễn Xuân Hồng và ctv.

I. NGUỒN GỐC

Giống lạc mới L17 được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Đậu đỗ chọn tạo theo phương pháp chọn lọc phá hệ từ tổ hợp lai (L08 x TQ6).

Được Hội đồng Khoa học và công nghệ Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận cho sản xuất thử theo quyết định số 218/QĐ-TT-CCN ngày 15/6/2012 cho các tỉnh phía Bắc.

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Thời gian sinh trưởng: 125 ngày ở vụ xuân và 95 ngày vụ thu đông.

Giống lạc L17 thuộc dạng hình thực vật Spanish, có 4,0 - 4,3 cành cấp I; 2 - 2,8 cành cấp II/cây. Lá có dạng hình trứng thuôn dài, màu xanh. Chiều cao cây trung bình đạt 40 cm ở vụ xuân và đạt 35 cm ở vụ thu đông. Quả to, gân trên quả hơi mờ, mỏ quả trung bình - rõ, hạt to, vỏ lụa màu hồng cánh sen và không bị nứt vỏ hạt. Khối lượng 100 hạt lớn (72 - 75 g), vỏ quả mỏng (tỷ lệ nhân 72 - 73%), độ đồng đều của hạt cao (77%). Hàm lượng aflatoxin chứa trong hạt thấp.

Giống lạc L17 nhiễm trung bình với các bệnh hại lá chính và có tỷ lệ thối quả thấp, kháng nấm mốc vàng (*A. flavus*) ở mức trung bình.

Giống lạc L17 có thể gieo trồng trên nhiều chân đất khác nhau (đất cát pha, thịt nhẹ) và trồng được trong cả vụ xuân và vụ thu đông.

Tiềm năng cho năng suất cao (đạt từ 40 - 43 tạ/ha).

III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

Giống lạc L17 có thể gieo trồng trong cả vụ xuân và vụ thu đông, thích hợp nhất trên chân đất cát pha, thịt nhẹ, thâm canh tốt.

- Thời vụ gieo: Vụ xuân: 15/01 - 25/02 (tốt nhất từ 5 - 15/2); Vụ thu đông: 25/08 - 25/09 (tốt nhất 25/8 - 15/9).

2. Làm đất

Cày sâu 25 - 30 cm, bừa kỹ và nhặt sạch cỏ dại trước khi lên luống, rạch hàng.



* Email: thanglrdc@gmail.com; pqgiaa@gmail.com

Lên luống rộng 1,3 m (cả rãnh), sau khi lên luống đảm bảo luống cao 20 - 25 cm và mặt luống rộng 1,0 m.

Chú ý: Nếu che phủ nilon, để thuận lợi cho thao tác và đạt hiệu quả sản xuất cao nên sử dụng loại nilon có đường kính ống rộng 60 cm cho luống rộng 1,3 m (cả rãnh), độ dày của nilon từ 0,007 – 0,01 mm (đảm bảo 1 kg nilon có thể che phủ 100 m² đất).

3. Phân bón

- Lượng bón cho 1 ha: 90 kg đạm urea; 650 kg lân Super + 180 kg kali clorua + 10 - 15 tấn phân hữu cơ vi sinh (hoặc 1.000 - 1.500 kg phân vi sinh Sông Gianh) + 500 kg vôi bột.

- Cách bón: Bón 50% vôi bột vào lúc trước khi rạch hàng, còn lại 50% bón vào khi vun gốc. Toàn bộ phân hóa học được trộn đều và bón lót vào hàng đã rạch sẵn để gieo hạt (Hàng rạch sâu 10 - 15 cm), phân hữu cơ vi sinh bón sau cùng, sau khi bón phân lấp một lớp đất dày 3 - 4 cm để hạt gieo không bị tiếp xúc trực tiếp vào phân bón.

4. Phương pháp gieo trồng

- Chuẩn bị hạt giống: Trước khi gieo nên thử lại sức nảy mầm. Nếu hạt có tỷ lệ nảy mầm đạt trên 85% thì lượng giống cần 220 - 240 kg/ha (giống vụ xuân) hoặc 200 – 210 kg (giống vụ thu hoặc vụ thu đông).

- Mật độ gieo: Gieo 4 hàng theo chiều dài luống. Nếu che phủ nilon gieo khoảng cách hốc cách hốc 18 – 20 cm, gieo 2 hạt/hốc. Nếu không che phủ nilon gieo khoảng cách hốc cách hốc 13 - 15cm, gieo một hạt/hốc.

5. Chăm sóc

a) Làm cỏ, xới xáo

- Không che phủ nilon: Xới, làm cỏ lần 1 (phá váng) khi cây có 2 - 3 lá thật (sau mọc 7 – 10 ngày). Làm cỏ, xới lần 2 khi cây có 6 – 7 lá thật (trước khi ra hoa), xới sâu 6 - 5 cm sát gốc, tuyệt đối không vun gốc. Xới, làm cỏ lần 3 kết hợp vun gốc (có thể kết hợp bón 50% vôi còn lại) sau khi hoa rộ 10 – 15 ngày.

- Che phủ nilon: Làm cỏ (nếu có) kịp thời. Khi lạc mọc phải thường xuyên kiểm tra đục nilon tạo điều kiện cho lạc phân cành thuận lợi.

b) Tưới nước

Nếu thời tiết khô hạn phải tưới nước vào 2 giai đoạn chính: Trước khi cây ra hoa (cây có 6 - 7 lá) và thời kỳ làm quả, hạt. Tưới ngập 2/3 rãnh luống, để nước ngấm đều rồi tháo cạn.



6. Phòng trừ sâu bệnh

- Thời kỳ cây con: Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng thuốc trừ nấm Rovral 50WP, Thiram 0,2 - 0,3g/kg hạt hoặc phun Carbedazin 0,5 - 0,7 lít/ha

- Phòng trừ bệnh hại lá: Dùng Daconil 0,1 – 0,3% hoặc Boocđo phun lần 1 sau mọc 25 - 30 ngày, lần 2 cách lần 1 15 - 20 ngày để ngăn ngừa bệnh hại lá làm rụng lá sớm.

- Phòng trừ sâu hại chủ yếu: Định kỳ kiểm tra để tiêu diệt các ổ trứng và sâu non. Có thể trừ sâu khoang, sâu xanh bằng thuốc hóa học: Sumicidin, Alphan 5 EC.

7. Thu hoạch và bảo quản

- Kiểm tra độ chín của lạc, chọn ngày nắng ráo để thu hoạch. Thu hoạch khi quả già chiếm khoảng 80 - 85% số quả/ cây đối với lạc làm thương phẩm, lạc để làm giống thu hoạch sớm hơn 5 - 7 ngày. Sau khi nhổ, vặt quả, rửa sạch, phơi dưới nắng nhẹ đến khi ẩm độ đạt an toàn (10 - 12%), hay kinh nghiệm lạc khô vỏ lụa tróc ra là được.

- Phơi lạc giống nhất thiết phải phơi trên nong nia, cót, sân đất (không phơi trực tiếp trên sân gạch, xi măng). Khi phơi khô phải để mát sau đó mới cho vào bao nylon hoặc chum vại đậy kín, bảo quản nơi khô mát tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng bên ngoài.

IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ ÁP DỤNG

Đã xây dựng thành công mô hình tại huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang quy mô 10 ha, Diễn Châu - Nghệ An quy mô 10 ha, Yên Mô - Ninh Bình quy mô 10 ha, năng suất đạt từ 40,2 - 43,5 tạ/ha (vụ xuân) và 27 - 30 tạ/ha (vụ thu đông).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kết quả khảo nghiệm các giống lạc vụ xuân 2009, 2010, 2011, Báo cáo số 252/BC-KKNCT ngày 31/7/2009, Báo cáo số 254/BC-KKNQG- KNKĐ ngày 26/7/2010 của Trung tâm KKN giống, sản phẩm cây trồng & phân bón quốc gia.

2. Các báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học về cây lạc của Trung tâm nghiên cứu và phát triển đậu đỗ từ 2004 đến 2011 (không xuất bản).

13. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LẠC GV10

Trần Văn Sỹ*, Trần Hữu Yết, Nguyễn Văn Chương, Nguyễn Văn Long,
Khuông Thị Như Hương, Nguyễn Hữu Hy

I. NGUỒN GỐC

Giống lạc GV10 được Bộ môn Nghiên cứu Đậu đỗ, Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm Nông nghiệp Hưng Lộc thuộc Viện KHKTNN miền Nam chọn tạo từ tổ hợp lai GV3 x LVT bằng phương pháp phá hệ.

Giống được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận sản xuất thử cho vùng Đông Nam bộ và Tây Nguyên theo Quyết định số 333/QĐ-TT-CNN ngày 05/08/2013.



Giống lạc GV10 tại Đắk Lắk

II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống lạc GV10 có thời gian sinh trưởng 94 - 97 ngày trong vụ đông xuân và 90 - 94 ngày trong vụ hè thu và thu đông.

Dạng cây đứng, lá hình trứng thon màu xanh đậm, gân quả rõ. Đặc điểm nổi bật của giống lạc GV10 là có hạt to, đều; khối lượng 100 hạt 44 - 46 gam, khối lượng 100 quả đạt 116 - 135 gam. Vỏ lụa màu trắng hồng, căng, đều đẹp, tỷ lệ nhân 68 - 69 %.

Chống chịu với bệnh đốm lá (*Phaeoisariopsis personata*), bệnh gỉ sắt (*Puccinia archidids*) và bệnh héo xanh vi khuẩn (*Pseudomonas solanacearum*) ở mức trung bình. Thích hợp trên chân đất thịt nhẹ, tơi xốp; riêng đất cát pha có thể thâm canh.

Trong thí nghiệm GV10 đạt năng suất trung bình 2,3 - 3,1 tấn/ha.

III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

Có thể trồng quanh năm, tuy nhiên có 3 vụ trồng lạc chính: Vụ hè thu: Gieo tháng 4, 5; thu hoạch tháng 7, 8. Vụ thu đông: Gieo tháng 7, 8; thu hoạch tháng 10, 11. Vụ đông xuân: Gieo tháng 11, 12; thu hoạch tháng 3, 4.

2. Đất và làm đất

- Đất trồng lạc yêu cầu pH = 6 - 7, đất cao ráo, thoát nước tốt trong mùa mưa. Các loại đất phù sa ven sông, đất cát pha, đất bạc màu... có thể trồng lạc tốt.

- Dọn ruộng: Dọn sạch cỏ dại, tàn dư thực vật còn sót lại vì đó là môi trường thuận lợi cho nấm bệnh, chuột tồn tại và phát triển.

* Email: tvsy106@yahoo.com